

Số: /KH-SNN

Cao Bằng, ngày tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2021

Thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định 2421/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016-2020.

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2021 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ; Kế hoạch số /KH- UBND ngày /12/2020 của UBND tỉnh kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng năm 2021.

1.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực công tác của Ngành, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

1.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính và trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính và chỉ số PCI cấp tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. 100% văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác cải cách hành chính của Bộ Nông nghiệp, của tỉnh được quán triệt, triển khai, phổ biến tới toàn thể công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị được tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2.2. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong đó có các văn bản quản lý của ngành.

2.3. 100% thủ tục hành chính được cập nhật, công bố, công khai, niêm yết kịp thời, đúng quy định; tiếp tục thực hiện rà soát thủ tục hành chính, cắt giảm tối đa thời gian, chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính.

2.4. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

2.5. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức bảo đảm phù hợp với nhu cầu của cơ quan, đơn vị.

2.6. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản điều hành, công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi văn bản.

2.7. Xây dựng Mục tiêu chất lượng và Chính sách chất lượng năm 2021 theo Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động cơ quan, đơn vị.

2.8. 100 % thủ tục hành chính được giải quyết đúng thời hạn quy định.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về cải cách hành chính

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cải cách hành chính trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn. Gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về công tác cải cách hành chính tới toàn thể công chức, viên chức; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm của ngành.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác góp ý, thẩm định, xây dựng văn bản pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống.

- Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, kịp thời xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, tập trung xử lý triệt để các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người tham mưu ban hành văn bản trái pháp luật, gắn công tác kiểm tra với công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Tăng cường công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh nhằm xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thống nhất, khả thi, đồng bộ với các Luật, Bộ Luật và văn bản của trung ương mới ban hành, có hiệu lực từ năm 2020.

- Kịp thời cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, công dân khai thác, sử dụng.

- Đẩy mạnh công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, nhất là theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong việc thu phí, các khoản đóng góp của nhân dân, lĩnh vực

trọng tâm liên ngành về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận, lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022”.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính

Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính và truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021.

Tiếp tục thực hiện việc rà soát, tham mưu công bố kịp thời thủ tục hành chính của ngành Nông nghiệp theo quy định của Bộ Nông nghiệp; công khai, minh bạch thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức cập nhật và thực hiện thủ tục hành chính thuận lợi, nhanh chóng.

Duy trì kết nối giữa Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử của tỉnh đảm bảo thống nhất, đồng bộ về thủ tục hành chính; Tích hợp phần mềm giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Phần mềm giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3,4 theo quy định.

Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; nghiêm túc công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại nơi tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính, trên trang thông tin của Sở.

Thực hiện tuyên truyền, truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính, tuyên truyền rộng rãi tới người dân, doanh nghiệp về việc thực hiện yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tiếp tục củng cố, kiện toàn, sắp xếp tổ chức, bộ máy của Sở Nông nghiệp gắn với đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao trình độ cho đội ngũ công chức, viên chức đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên cơ sở phù hợp với vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và theo kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

Thực hiện nghiêm túc quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí việc làm.

6. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện nghiêm túc các chế độ quản lý tài chính, tài sản, kiểm soát chi tiêu tài chính chặt chẽ, công khai, minh bạch, tiết kiệm, đảm bảo chế độ, chính sách cho công chức viên chức; thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

7. Hiện đại hóa hành chính

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực nông nghiệp; Tiếp tục sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản điều hành, đẩy mạnh sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử; tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ.

Tiếp tục cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định trên Trang thông tin điện tử của đơn vị

(Có phụ lục các nhiệm vụ cụ thể ban hành kèm theo kế hoạch)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của các đơn vị trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính, là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ngành.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức đối với công tác cải cách hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính, gắn cải cách hành chính với công tác thi đua khen thưởng.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Sở; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của Sở.

4. Có những sáng kiến, giải pháp, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính tại cơ quan đơn vị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao cân đối, bố trí sử dụng trong nguồn kinh phí ngân sách được giao năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao các Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 gửi về Văn phòng sở trước ngày 25/12/2020.

- Quán triệt và chỉ đạo toàn thể công chức, viên chức thực hiện Kế hoạch này;

- Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng cá nhân thực hiện.

- Tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này về Văn phòng Sở để theo dõi, tổng hợp và đánh giá kết quả.

2. Văn phòng Sở có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng ban, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch này;

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính và thực hiện cơ chế một cửa liên thông.

- Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Đôn đốc các phòng, ban đơn vị trực thuộc sở cung cấp, đăng tải đầy đủ các thông tin trên Trang Thông tin điện tử của Sở theo quy định.

3. Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở thực hiện các nhiệm vụ sau:

3.1. Thanh tra sở:

- Tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch về công tác theo dõi thi hành pháp luật; báo cáo đầy đủ theo quy định.

- Tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định văn bản QQPL của tỉnh; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc sở tham mưu xây dựng các VBQPPL về lĩnh vực của ngành.

- Tham mưu tổng hợp kết quả về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc sở thực hiện việc truyền thông về cải cách hành chính, kiểm soát TTHC.

3.2. Phòng Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản và các Chi cục thuộc sở: Phát triển nông thôn; Kiểm Lâm; Thủy lợi; Trồng trọt và chăn nuôi:

- Phối hợp với Văn phòng Sở thường xuyên cập nhật TTHC để tham mưu dự thảo Quyết định công bố theo quy định. (gửi bản mềm cho Văn phòng sở để tổng hợp)

- Thực hiện tốt công tác giải quyết các hồ sơ TTHC theo quy định, đảm bảo đúng hạn và trước hạn.

3.3 Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng kế hoạch tài chính:

- Thực hiện cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm được phê duyệt.

- Thực hiện quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

- Thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

- Thực hiện công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình thực hiện, thủ trưởng các phòng ban, đơn vị thuộc Sở định kỳ báo cáo lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc để lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các Phòng ban, đơn vị thuộc Sở; (Ioffice)
- Trang TTĐT Sở (đăng tải);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Bé Xuân Tiến